| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NHƯ THANH**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc** |
| Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ | *Như Thanh, ngày 12 tháng 3 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số148/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- ***Nguyên đơn***: ông Trương Văn L, sinh năm 1960
Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- ***Bị đơn***: bà Quách Thị D, sinh năm 1979
Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung:* ông Trương Văn L và bà Quách Thị D thống nhất có một con chung là Trương Huy H, sinh ngày 12/5/2004. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương số: 37/2016/QĐST-HNGĐ ngày 10/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Như Thanh dã ghi nhận sự thỏa thuận của ông L và bà D về việc bà Quách Thị D trực tiếp nuôi cháu H.

Nay hai bên thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn như sau: ông Trương Văn L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Huy H; bà D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông L.

Bà D có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về án phí:* ông Trương Văn L và bà Quách Thị D thống nhất: ông L chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền án phí ông L phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2018/0006457 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh. Ông L được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- VKSND Huyện Như Thanh;
- Chi cục THADS Huyện Như Thanh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Lê Đình Huy**